

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày 08- 10 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạch Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Hoàng Mạnh Sắn

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2018/TLST-HS ngày 11/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/HSST-QĐ, ngày 24/9/2018 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh ngày 06/3/1990, tại huyện T, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 5, thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện nay: Khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D và bà Trần Thị H1; vợ: Lãng Thị H2; con: Phan Bảo L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kỷ luật. Tam giữ và tạm giam từ ngày 08/6/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1962. Cư trú tại: Đội 5, thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Ngọc K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 07/6/2018, tại đoạn đường T thuộc khu V, thị trấn Đ, huyện Cao Lộc, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với đồn Công an Đồng Đăng, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Phan Văn H, sinh năm 1990, trú tại: Số 3, đường T, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Có 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 10cm đựng 15 (mười năm) viên nén màu hồng và 01 (một) gói nilon màu hồng đựng 05 (năm) viên nén màu hồng. Phan Văn H khai nhận các viên nén màu hồng trên là chất ma túy ngửa, H mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong tang vật để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01(một) túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 10cm đựng 15 (mười năm) viên nén màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, có số imel 35583909325622; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Aus màu đen cũ đã qua sử dụng, có số imel 355487075270181; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, cũ đã qua sử dụng, có số imel 355803093577896; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 29V3-18224.

Tại bản kết luận giám định số: 215/KL-PC54 ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: “15 (mười năm) viên nén màu hồng đựng trong túi nilon kích thước 5cm x 10cm và 05 (năm) viên nén màu hồng đựng trong gói nilon gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,011 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Phan Văn H khai nhận:

Phan Văn H nghiện chất ma túy từ năm 2016 đến nay. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/6/2018, H đi xe mô tô đến quán điện tử K thuộc khu V, thị trấn Đ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn chơi điện tử và gặp một nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đặt vấn đề mua ma túy “ngửa”, H đưa 2.400.000 đồng, người này cầm tiền và bảo H đợi để đi lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau người thanh niên quay lại đưa cho H 02 (hai) túi nilon đựng ma túy ngửa trong đó 01(một) túi đựng 05 viên nén màu hồng và 01 (một) túi đựng 15 (mười năm) viên nén màu hồng, đều là ma túy ngửa (loại ma túy tổng hợp). H cất số ma túy vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường T thuộc khu V, thị trấn Đ, huyện Cao Lộc, để tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phối hợp với đồn Công an Đồng Đăng - Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 72/VKS-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phan Văn H về

tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn luận tội và đề nghị: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phan Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo. Vật chứng áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy 1,598 gam Methamphetamine; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, có số imel 35583909325622; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số imel 355803093755896, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Aus màu đen, có số imel 355487075270181 cũ đã qua sử dụng; trả lại cho bà Trần Thị H1, thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 29V3-18224.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H1 (mẹ bị cáo H) khai chiếc xe máy, biển kiểm soát 29 V3- 18224 là xe của bà H1 mua của An Văn T, trú tại: K, tỉnh Hưng Yên năm 2018. Do con trai Phan Văn H tự ý lấy đi, chẳng may vi phạm pháp luật nên bị giữ xe và người ngày 07/6/2018 tại V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Chiếc xe máy là tài sản lớn của gia đình nay bà H1 có nguyện vọng được lấy lại chiếc xe.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Phan Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo khai phù hợp với lời khai của bị cáo khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ kết luận giám định số: 215/KL-PC54 ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận về đối tượng giám định: “ 15 (mười năm) viên nén màu hồng đựng trong túi nilon kích thước 5cm x10cm và 05 (-năm) viên nén màu hồng đựng trong gói nilon gửi giám định đều

là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,011gam (đã trừ bì)”. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hồi 19 giờ 20 phút ngày 07/6/2018 tại đoạn đường T, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn Phan Văn H đã có hành vi tàng trữ 2,011 gam ma túy Methamphetamine, bị bắt quả tang.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước hành vi đó bị coi là tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét bị cáo có đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây mất an ninh trật tự xã hội như hiện nay, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phan Văn H về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như truy tố của cáo trạng.

[5] Từ những phân tích trên đây thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Điều luật quy định.

1. “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;..”*

[6] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tội phạm nghiêm trọng vì có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ngoài lần phạm tội này ra bị cáo chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo những tình tiết liên quan đến việc phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. “Người phạm tội thành khẩn khai báo...”.

[11] Căn cứ vào quy định khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian đủ để cho bị cáo cải tạo thành người tốt, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[12] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh của cơ quan điều tra tại chính quyền địa phương thấy bị cáo không có tài sản gì, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,598 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định được gói trong 01 phong bì thư có chữ ký chữ ký của Giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; được xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu và tiêu hủy (Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự); đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, có số imel 35583909325622; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số imel 355803093755896, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Aus màu đen, có số imel 355487075270181 cũ đã qua sử dụng, xét không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo (Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự); đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 29V3-18224, số máy NF100ME-8000664, số khung NF 100M-8000664 chủ sở hữu là bà Trần Thị H1, thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Hội đồng xét xử nhận thấy bà H1 không có lỗi để cho Phan Văn H sử dụng, nay bà H1 yêu cầu lấy lại xe nên cần tuyên trả cho bà H1 (Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự).

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp và không có khiếu nại, tố cáo.

[16] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[19] Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ :

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố Tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Phạt bị cáo Phan Văn H 18 tháng tù. Thời hạn bị cáo chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2018.

3. Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 1,598 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định được gói trong 01 phong bì thư có chữ ký chữ ký của Giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lại mới;

Trả lại cho bị cáo Phan Văn H: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, có số imel 35583909325622; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số imel 355803093755896, cũ đã qua sử dụng; 01 (một)

điện thoại di động nhãn hiệu Aus màu đen, có số imel 355487075270181 cũ đã qua sử dụng;

Trả lại cho bà Trần Thị H1, thôn Hậu Xá, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 29V3-18224, số máy NF100ME-8000664, số khung NF 100M-8000664.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 14/9/2018.

4. Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HSVA; V.P

- **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bạch Ánh Tuyết